

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học      Ngành: Kế toán

Mã số: .....

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Thông tin chung về học phần

<b>1.1. Mã học phần:</b>	<b>1.2. Tên học phần: Thị trường chứng khoán</b>
<b>1.3. Ký hiệu học phần:...</b>	<b>1.4. Tên tiếng Anh:</b>
<b>1.5. Loại học phần:</b>	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
<b>1.6. Số tín chỉ:</b>	02
<b>1.7. Phân bố thời gian:</b>	
- Lý thuyết:	30 tiết
- Thực hành/Thí nghiệm/Thảo luận	
- Tự học:	70 tiết
<b>1.8. Các giảng viên phụ trách học phần:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Liên
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	1. Ths.Lê Thị Dung 2.Ths. Phạm Thị Hoài Thanh 3.Ths. Phạm Thị Mai Hương 4.Ths. Nguyễn Thị Bích Hằng
<b>1.9. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Lý thuyết tài chính tiền tệ, Tài chính doanh nghiệp 1.
- Học phần học trước:	Nguyên lý kế toán
- Học phần song hành:	Kinh tế đầu tư, tài chính doanh nghiệp
<b>1.10. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:</b>	<input type="checkbox"/> Kiến thức đại cương

	<input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Thực tập/Tốt nghiệp <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ
--	---

## 2. Mô tả học phần

Học phần giới thiệu tổng quan về Thị trường chứng khoán, trong đó có các loại thị trường chứng khoán khác nhau như TTCK sơ cấp, TTCK thứ cấp; các loại chứng khoán và phương thức giao dịch chứng khoán trên thị trường. Đồng thời, đưa ra một số phương pháp phân tích đơn giản về các loại chứng khoán đó.

## 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - viết tắt là CO)

### 3.1. Về kiến thức

CO1: Trình bày những kiến thức cơ bản về Thị trường chứng khoán như: Thị trường chứng khoán sơ cấp và thị trường chứng khoán thứ cấp, cách thức giao dịch mua bán chứng khoán trên các Sở giao dịch chứng khoán hiện nay, quy định của Nhà nước liên quan đến việc giao dịch mua bán chứng khoán.

### 3.2. Về kỹ năng

CO2: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về các loại chứng khoán để xác định được tầm quan trọng và ý nghĩa từng loại chứng khoán đối với việc huy động vốn của doanh nghiệp

CO3: Phân tích chứng khoán cơ bản và phân tích kỹ thuật để tính toán được giá trị chứng khoán, đánh giá được thị trường chứng khoán cả về bề rộng lẫn bề sâu để đưa ra quyết định đầu tư hợp lý

### 3.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CO4: Nhận thức rõ mục đích ứng dụng của môn học trong việc học tập cũng như trong công việc, trong đầu tư đồng thời có đạo đức khi thực hiện các công việc, các hoạt động liên quan đến thị trường chứng khoán

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - viết tắt là CLO)

**Bảng 4.1. Các chuẩn đầu ra của học phần**

Mục tiêu	Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá	Mức độ CĐR
	CLO1.1	<i>Diễn giải</i> được những kiến thức cơ bản về thị	- Thuyết giảng - Giải thích cụ thể	- Chuyên cần và ý thức	Hiệu

CO1		trường chứng khoán và các loại chứng khoán	- Câu hỏi gợi mở - Giải quyết vấn đề - Tự học	- Kiểm tra viết	
	CLO1.2	<i>Phân tích</i> cơ bản và phân tích kỹ thuật đưa ra quyết định lựa chọn loại chứng khoán đầu tư và thời điểm đầu tư	- Thuyết giảng - Giải quyết vấn đề - Thảo luận - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Kiểm tra viết	Vận dụng
	CLO1.3	<i>Vận dụng</i> được những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán vào các lĩnh vực nghề nghiệp và hoạt động đầu tư	- Thuyết giảng - Giải thích cụ thể - Câu hỏi gợi mở - Giải quyết vấn đề - Thảo luận - Tự học	- Chuyên cần và ý thức - Kiểm tra viết	Vận dụng
CO2	CLO2.1	<i>Đánh giá</i> nền kinh tế thông qua sự phát triển và các chỉ số của thị trường chứng khoán	- Tranh luận - Giải quyết vấn đề - Học theo tình huống - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức	Vận dụng
CO3	CLO 3.1	<i>Thể hiện thái độ</i> tích cực, ý thức trách nhiệm trong hoạt động nhóm và công việc	- Giải quyết vấn đề - Học theo tình huống - Học nhóm - Tự học	- Chuyên cần và ý thức	Tiếp nhận

**5. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần cho các chuẩn đầu ra của CTĐT**

**Bảng 5.1. Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

CLO	PLO 3	PLO 7	PLO 8
	PI3.1	PI7.1	PI8.1
CLO1.1	R		
CLO1.2	R	R	
CLO1.3	R		R
CLO2.1	R		

CLO3.1		R	
--------	--	---	--

## 6. Đánh giá học phần

### 6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của học phần

Bài đánh giá	Hình thức kiểm tra - đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR học phần	Trọng số cho CĐR	Trọng số cho học phần (%)
<b>A1. Đánh giá chuyên cần, ý thức</b>					<b>10%</b>
A1.1	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập	- Rubric 1			
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>					<b>30%</b>
A2.1	<b>Đánh giá kiểm tra viết:</b> Bài kiểm tra tự luận	- Thang điểm 10 theo đáp án được thiết kế sẵn	CLO1.1	30%	
			CLO1.2	60%	
			CLO1.3	10%	
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>					<b>60%</b>
A3.1	<b>Đánh giá thi viết: Thi tự luận :</b> - Trả lời câu hỏi lý thuyết - Bài tập về khớp lệnh, giá trị sổ sách và phân tích chỉ tiêu tài chính trong phân tích chứng khoán.	Thang điểm 10 theo đáp án được thiết kế sẵn	CLO1.1	40%	
			CLO1.2	60%	

### 6.2. Chính sách đối với học phần

- Sinh viên nghỉ học dưới 30% số tiết của học phần được dự thi kết thúc học phần tại kỳ thi chính (thi lần 1);

- Sinh viên nghỉ học từ 30% đến dưới 50% số tiết của học phần thì không được dự thi hết học phần lần thứ 1, phải nhận điểm thi lần 1 (ĐT) là điểm 0, nhưng sau khi tự học lại những phần còn thiếu, được dự kỳ thi hết học phần lần thứ 2 (Thi lại).

- Sinh viên nghỉ học từ 50% số tiết trở lên thì không được dự thi hết học phần, phải nhận điểm đánh giá học phần là điểm 0 (điểm F) và phải học lại học phần đó.

## 7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần (2 tiết)	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CDR học phần	Bài đánh giá
1	<p><b>Chương 1. Tổng quan về Thị trường chứng khoán</b></p> <p>1.1. Bản chất và chức năng của thị trường chứng khoán</p> <p>1.1.1. Sự hình thành thị trường chứng khoán</p> <p>1.1.2. Bản chất và đặc điểm của thị trường chứng khoán</p> <p>1.1.3. Chức năng của thị trường chứng khoán</p> <p>1.2. Cơ cấu và nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán</p> <p>1.2.1. Cơ cấu thị trường chứng khoán</p> <p>1.2.2. Nguyên tắc hoạt động của thị trường chứng khoán</p>	Thuyết giảng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung (tài liệu [1])</li> <li>- Trả lời câu hỏi</li> </ul>	CLO1.1 CLO1.3	A1.1 A1.2 A1.3
2	<p><b>Chương 1. Tổng quan về Thị trường chứng khoán (tiếp)</b></p> <p>1.3. Các chủ thể tham gia vào thị trường chứng khoán</p> <p>1.3.1. Nhà phát hành</p> <p>1.3.2. Nhà đầu tư</p> <p>1.3.3. Các tổ chức kinh doanh trên thị trường chứng khoán</p> <p>1.3.4. Các tổ chức có liên quan đến thị trường chứng khoán</p> <p>1.4. Cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán</p> <p>1.4.1. Sự cần thiết phải thực hiện điều hành và giám sát thị trường chứng khoán</p> <p>1.4.2. Cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán</p>	Thuyết giảng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung (tài liệu [1])</li> <li>- Trả lời câu hỏi</li> </ul>	CLO1.1 CLO1.3	A1.1 A1.3

	1.4.3. Nội dung quản lý thị trường chứng khoán 1.5. Vai trò của thị trường chứng khoán trong nền kinh tế khi trường				
3	<b>Chương 2. Chứng khoán</b> 2.1. Khái niệm và đặc trưng của chứng khoán 2.2. Phân loại chứng khoán 2.3. Một số loại chứng khoán 2.3.1. Cổ phiếu	- Thuyết giảng - Giải quyết vấn đề - Tự học	- Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Trả lời câu hỏi - Hệ thống bài tập	CLO1.1 CLO1.3	A1.1 A2.1 A3.1
4	<b>Chương 2. Chứng khoán (tiếp)</b> Vận dụng công thức tính Giá trị sổ sách CPT để làm bài tập	- Học theo tình huống - Thảo luận	- Vận dụng và tính toán được giá trị sổ sách cổ phiếu thường theo 2 trường hợp: +TH1: Khi công ty Chỉ phát hành 1 loại cổ phiếu +TH2: Khi công ty phát hành cả cổ phiếu thường và cổ phiếu ưu đãi - Hệ thống bài tập	CLO1.3	A1.1 A2.1 A3.1
5	<b>Chương 2. Chứng khoán (tiếp)</b> 2.3.1.3. Cổ phiếu ưu đãi 2.3.2. Trái phiếu	-Thuyết giảng - Giải quyết vấn đề - Câu hỏi gợi mở	- Đọc trước nội dung tài liệu [1] - Trả lời câu hỏi	CLO1.1 CLO1.3	A1.1 A1.3

6	<p><b>Chương 3. Thị trường chứng khoán sơ cấp</b></p> <p>3.1. Những vấn đề chung về thị trường sơ cấp</p> <p>3.1.1. Khái niệm</p> <p>3.1.2. Đặc điểm</p> <p>3.2. Các chủ thể phát hành chứng khoán</p> <p>3.2.1. Chính phủ</p> <p>3.2.2. Doanh nghiệp</p> <p>3.2.3. Quỹ đầu tư</p> <p>3.3. Phương thức phát hành chứng khoán</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p>	<p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1]</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1.1</p> <p>A3.1</p>
7	<p><b>Chương 4. Thị trường chứng khoán thứ cấp</b></p> <p>4.1. Những vấn đề chung của thị trường thứ cấp</p> <p>4.1.1. Khái niệm</p> <p>4.1.2. Đặc điểm</p> <p>4.1.3. Cấu trúc của thị trường thứ cấp</p> <p>4.2. Sở giao dịch chứng khoán.</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p> <p>-Thảo luận nhóm</p>	<p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1] và sử dụng thông tin của website Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>- Xác định được nguyên tắc tổ chức và các hoạt động trên Sở giao dịch chứng khoán .</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1.1</p> <p>A1.3</p>
8	<p><b>Chương 4. Thị trường chứng khoán thứ cấp (tiếp)</b></p> <p>4.2.4. Hệ thống giao dịch chứng khoán tại sở giao dịch chứng khoán</p> <p>- Khớp lệnh định kỳ</p>	<p>- Học theo tình huống</p> <p>-Thuyết giảng</p> <p>- Câu hỏi gợi mở</p>	<p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1]</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p>	<p>CLO1.1</p>	<p>A1.1</p>
9	<p><b>Chương 4. Thị trường chứng khoán thứ cấp (tiếp)</b></p> <p>- Khớp lệnh liên tục</p>	<p>-Thuyết giảng</p>	<p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1]</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.3</p>	<p>A1.1</p> <p>A1.3</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh giao dịch</li> <li>- Biên độ giao dịch, biên độ giao động giá và đơn vị yết giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu hỏi gợi mở</li> <li>- Tự học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Xác định được cách xác định giá yết, cách thực hiện các lệnh trong các phiên giao dịch khớp lệnh định kỳ và khớp lệnh liên tục.</li> </ul>		
10	<p><b>Chương 4. Thị trường chứng khoán thứ cấp (tiếp)</b></p> <p>Áp dụng phương thức giao dịch đấu lệnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Tự học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1] và hệ thống bài tập</li> <li>- Xác định được giá tối đa, tối thiểu và giá yết trong phiên KL định kỳ; xác định các lệnh được thực hiện và số lượng thực hiện trong phiên giao dịch khớp lệnh định kỳ.</li> </ul>	CLO1.3	A1.1 A2.1 A3.1
11	<p><b>Chương 4. Thị trường chứng khoán thứ cấp (tiếp)</b></p> <p>4.3. Thị trường chứng khoán phi tập trung</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Tự học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> </ul>	CLO1.1	A1.1
12	<p><b>Chương 5. Phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán</b></p> <p>5.1. Phân tích chứng khoán</p> <p>5.1.1. Phân tích cơ bản</p> <p>5.1.2. Phân tích kỹ thuật</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu [1]</li> </ul>	CLO1.1 CLO1.3 CLO2.1	A1.1



13	<p><b>Chương 5. Phân tích chứng khoán và đầu tư chứng khoán (tiếp)</b></p> <p>Phân tích các chỉ tiêu tài chính trong phân tích CK</p>	<p>- Học theo tình huống</p> <p>-Thảo luận</p>	<p>- Phân tích được ý nghĩa của các kết quả thu được đối với từng chỉ tiêu tính toán</p> <p>- Vận dụng kết quả tính toán, đánh giá được tình hình hoạt động của doanh nghiệp để đưa ra kết luận có nên đầu tư vào loại chứng khoán đó không</p> <p>- Hệ thống bài tập</p>	<p>CLO1.2</p> <p>CLO2.1</p>	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p> <p>A3.1</p>
14	<b>Đánh giá tiến độ</b>	<p>- Đánh giá kết quả bài kiểm tra thi tự luận</p>		<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p>	<p>A1.1</p> <p>A2.1</p>
15	<p>5.2. Đầu tư chứng khoán</p> <p>5.2.1. Khái niệm và mục đích đầu tư chứng khoán</p> <p>5.2.2. Các loại rủi ro trong đầu tư chứng khoán</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p>	<p>Đọc tài liệu [1]</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO3</p>	<p>A1.1</p>
<b>Đánh giá cuối kỳ: Thi viết</b>				<p>CLO1.1</p> <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p>	<p>A3.1</p>

## 8. Học liệu

### 8.1. Giáo trình

[1] Th.s Nguyễn Thị Ngọc Liên, Giáo trình thị trường chứng khoán, NXB ĐH Kinh tế Nghệ An, 2018.

### 8.2. Tài liệu tham khảo

[2] PGS.TS Nguyễn Văn Nam, Giáo trình thị trường chứng khoán, NXB Tài chính, 2017.

*Nghệ An, ngày 29 tháng 05 năm 2022*

**Trưởng khoa**



**Phạm Thị Mai Hương**

**Trưởng bộ môn**



**Hoàng Thị Huyền**

**Người biên soạn**



**Nguyễn Thị Ngọc Liên**

## PHỤ LỤC

**Rubric 1: Chuyên cần, ý thức (Tiêu chí đánh giá bài A1.1)**

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
Chuyên cần	<b>MỨC F (0-3.9)</b>	<b>MỨC D (4.0-5.4)</b>	<b>MỨC C (5.5-6.9)</b>	<b>MỨC B (7.0-8.4)</b>	<b>MỨC A (8.5-10)</b>	<b>50%</b>
	Số tiết không đi học từ 50% trở lên	Số tiết không đi học từ 30% đến dưới 50%	Số tiết không đi học từ 20% đến dưới 30%	Số tiết không đi học từ 10% đến dưới 20%	Số tiết không đi học dưới 10%	
	Trong số các tiết nghỉ học nếu có quá 1/2 số tiết nghỉ học không phép thì lấy điểm cận dưới, ngược lại thì lấy cận trên.					
Đóng góp tại lớp	<b>MỨC F (0-3.9)</b>	<b>MỨC D (4.0-5.4)</b>	<b>MỨC C (5.5-6.9)</b>	<b>MỨC B (7.0-8.4)</b>	<b>MỨC A (8.5-10)</b>	<b>50%</b>
	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.	Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.	